

Số 297 /TB-QLCL

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

Kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 788/HD-QLCL ngày 17/10/2014 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội về hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng quản lý của Chi cục QLCL Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản của cơ sở và chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo cho các cơ sở (tài phụ lục đính kèm) về kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP như sau:

1. Nội dung:

Kiểm tra kiến thức ATTP gồm hai phần: kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

2. Địa điểm:

Hội trường Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội, địa chỉ: số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.



3. Thời gian: ngày 05 tháng 6 năm 2020 (thứ 6)

+ Ca 1: 14h00', từ số thứ tự số 01 đến số thứ tự 61.

+ Ca 2: 15h30', từ số thứ tự 62 đến số thứ tự 108.

4. Phân công tổ chức thực hiện: có danh sách kèm theo.

5. Thu phí:

Tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ nộp phí thẩm định xác nhận kiến thức ATTP tại Bộ phận một cửa của Chi cục.

6. Yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận kiến thức

Tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận kiến thức trước khi vào cơ quan thực hiện việc phải đeo khẩu trang và rửa tay sát khuẩn theo hướng dẫn của cơ quan Y tế để chủ động phòng chống dịch bệnh Covid-19.

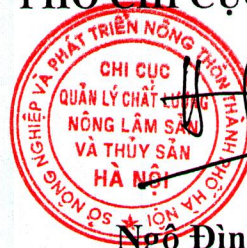
Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng chuyên môn, bộ phận;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, QLCL.

Aw(04)

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Ngô Đình Loát

Phụ lục: DANH SÁCH THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 05/6/2020

(Kèm theo Thông báo số: 297 /TB - QLCL ngày 03 / 6/2020 của Chi cục QLCL NLS & TS)

STT	Họ và tên	Nam /Nữ	Chứng minh thư nhân dân		
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp
I	Công ty TNHH công nghệ thực phẩm Minh Trang Cụm 5, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, Hà Nội				
1	Đỗ Công Hùng	Nam	001064003310	18/5/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
2	Đỗ Sĩ Huấn	Nam	112382052	16/12/2006	CA. Tỉnh Hà Tây
3	Đỗ Công Việt	Nam	001099017070	20/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
4	Đỗ Hữu Thành	Nam	017339883	29/11/2011	CA. TP Hà Nội
5	Phan Thị Khuyên	Nữ	001164003990	21/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
II	Cơ sở sơ chế thực phẩm sạch Hoàng Hà - Công ty TNHH thực phẩm sạch Hoàng Hà Số nhà 19, xã Liên Bát, huyện Ứng Hòa, Hà Nội				
6	Bùi Thị Hoàng Hà	Nữ	112081762	25/02/2012	CA. TP Hà Nội
7	Nhữ Văn Tuấn	Nam	001063007909	22/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
8	Bùi Thị Hồng Vân	Nữ	012188594	26/8/2011	CA. TP Hà Nội
9	Bùi Thị Ngọc Diệp	Nữ	012968182	04/5/2007	CA. TP Hà Nội
III	Xưởng chế biến thực phẩm Hướng Xanh - Công ty TNHH nông nghiệp Hướng Xanh Số 281 đường Ý La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội				
10	Trần Anh Tuấn	Nam	012036377	18/8/2007	CA. TP Hà Nội
11	Lương Thị Hương Liên	Nữ	001187009800	01/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

IV	Công ty cổ phần Cung Ứng Hợp Phát				
	Tầng 14, tòa nhà Zen Tower số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội				
12	Nguyễn Xuân Hải	Nam	111419273	18/4/2009	CA. TP Hà Nội
13	Vũ Thị Thanh Hải	Nữ	037197001364	02/01/2019	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
V	Công ty cổ phần công nghệ sinh học B-FARM				
	Thôn Phú Vinh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội				
14	Hoàng Văn Ly	Nam	001089008305	05/11/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
15	Đào Văn Minh	Nam	050603853	11/7/2017	CA. Tỉnh Sơn La
16	Hoàng Thị Viên	Nữ	112462054	26/10/2007	CA. Tỉnh Hà Tây
VI	Công ty cổ phần dịch vụ Eco Protect				
	Số nhà 13, phố Tiểu Công Nghệ, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, Hà Nội				
17	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	038194010402	02/3/2020	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
18	Nguyễn Thị Đan Phượng	Nữ	164380083	06/3/2006	CA. Tỉnh Ninh Bình
19	Hoàng Thị Huyền	Nữ	033191002216	30/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
20	Hoàng Thị Tâm	Nữ	017175913	31/5/2010	CA. TP Hà Nội
21	Nguyễn Thị Bình	Nữ	017448612	16/01/2013	CA. TP Hà Nội
22	Nguyễn Văn Đạt	Nam	142695201	16/9/2009	CA. Tỉnh Hải Dương
VII	Công ty TNHH thương mại và thực phẩm Tâm Việt				
	Đội 4 thôn Phương Quế, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, Hà Nội				
23	Nguyễn Đăng Tiến	Nam	111276607	14/8/2010	CA. TP Hà Nội
24	Hồ Quốc Hưng	Nam	011355242	05/10/2010	CA. TP Hà Nội
25	Ngô Viết Hiếu	Nam	012241427	18/12/2013	CA. TP Hà Nội
26	Nguyễn Văn Nhanh	Nam	001072015308	10/01/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

VIII	Công ty TNHH phát triển thương mại và dịch vụ Hồng Anh				
	Số 5B, ngõ 27 đường Đặng Vũ Hỷ, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội				
27	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	001178004797	25/5/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
28	Vũ Thị Tuyết Trinh	Nữ	001190022201	11/6/2019	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
29	Lê Thanh Tùng	Nam	001094007056	15/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
30	Nguyễn Thị Linh Chi	Nữ	013538855	18/5/202	CA. TP Hà Nội
IX	Công ty TNHH đầu tư và thương mại Dongyangnongsan				
	Lô 13 cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội				
31	Kim Haeri	Nữ	M31461688	24/6/2013	Hàn Quốc
32	Phạm Hoàng Anh	Nam	172668744	12/3/2010	CA. Tỉnh Thanh Hóa
33	Đỗ Văn Sơn	Nam	001086009905	28/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
34	Tạ Thị Chiến	Nữ	164525981	30/3/2009	CA. Tỉnh Ninh Bình
35	Đỗ Thị Hương Hoa	Nữ	125525096	04/11/2015	CA. Tỉnh Bắc Ninh
36	Lê Thị Hải	Nữ	168319861	12/7/2010	CA. Tỉnh Hà Nam
37	Đào Thị Loan	Nữ	001194005226	07/4/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
38	Lương Thế Vinh	Nam	168612631	20/4/2015	CA. Tỉnh Hà Nam
39	Đỗ Xuân Trọng	Nam	001094002757	03/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
40	Hồ Xuân Kiên	Nam	187356667	15/12/2018	CA. Tỉnh Nghệ An
41	Nguyễn Ngọc Tú	Nam	001099002545	30/6/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
42	Đào Thị Lý	Nữ	145262946	10/5/2007	CA. Tỉnh Hưng Yên

X	Công ty TNHH xuất nhập khẩu thương mại An Minh Số 20, ngõ 145 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội				
43	Phạm Thu Hiền	Nữ	012998839	24/8/2007	CA. TP Hà Nội
44	Đỗ Thu Huyền	Nữ	132107702	25/9/2010	CA. Tỉnh Phú Thọ
45	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	026184002116	28/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
46	Phan Thị Dinh	Nữ	036198003766	28/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
47	Lê Thị Hồng Như	Nữ	025190000051	18/7/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
48	Bùi Thị Thu Thủy	Nữ	034188004835	24/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
49	Lương Thị Thùy	Nữ	013642790	27/6/2013	CA. TP Hà Nội
50	Hoàng Thị Thu Trang	Nữ	012856724	12/5/2011	CA. TP Hà Nội
XI	Công ty TNHH chế biến thực phẩm Đông Đô Số 26 đường S, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội				
51	Hoàng Thị Tú Anh	Nữ	186694078	05/4/2018	CA. Tỉnh Nghệ An
52	Nguyễn Hoài Nam Anh	Nam	013369776	30/12/2010	CA. TP Hà Nội
53	Chu Văn Phúc	Nam	026200004465	14/8/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
54	Đặng Thanh Tùng	Nam	001083027907	25/01/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
55	Nguyễn Thái Hòa	Nam	001093001890	12/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
56	Nguyễn Thành Sơn	Nam	001086005752	23/4/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

XII	Chi nhánh công ty TNHH thực phẩm Nakayama tại Hà Nội Số 27 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội				
57	Nguyễn Văn Cường	Nam	162776413	30/12/2014	CA. Tỉnh Nam Định
58	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	194400347	26/4/2012	CA. Tỉnh Quảng Bình
59	Nguyễn Hữu Vượng	Nam	013036494	06/9/2011	CA. TP Hà Nội
60	Nguyễn Ngọc Chung	Nam	001089021533	17/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
61	Bùi Thanh Thùy	Nữ	001083004629	30/10/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
XIII	Công ty TNHH xuất nhập khẩu và phân phối thực phẩm sạch Việt Nam Số 35 đường Tình Quang, tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội				
62	Nguyễn Trường Giang	Nam	001082003406	07/3/2019	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
63	Hoàng Thị Lượng	Nữ	010630172	05/8/2010	CA. TP Hà Nội
XIV	Công ty TNHH thực phẩm Dinh Dưỡng Việt Hoa Số 15 phố Yên Thế, phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội				
64	Nguyễn Văn Tiến	Nam	036094008690	25/5/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
65	Trương Duy Hành	Nam	168573693	07/9/2015	CA. Tỉnh Hà Nam
66	Phạm Thanh Hiếu	Nam	012143996	14/3/2012	CA. TP Hà Nội
XV	Công ty TNHH thương mại và sản xuất Ngân Trang Số 33, ngách 135/44 Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội				
67	Vũ Nam Hải	Nam	030075002301	23/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
68	Nguyễn Văn Phương	Nam	001070001269	17/6/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

XVI	Công ty cổ phần Nông nghiệp Hà Nội Số 107 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội				
69	Nguyễn Mạnh An	Nam	038073004152	04/7/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
70	Lê Văn Phụng	Nam	170780914	13/8/2013	CA. Tỉnh Thanh Hóa
71	Lương Văn Vũ	Nam	033091001827	13/12/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
72	Nguyễn Thị Hường	Nữ	152239463	13/11/2013	CA. Tỉnh Thái Bình
XVII	Công ty cổ phần thương mại và đầu tư K.L.E.V.E Lô A2, CN5 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội				
73	Trần Duy Lợi	Nam	040826191	26/9/2012	CA. Tỉnh Điện Biên
74	Phạm Thị Duyên	Nữ	034189003479	08/12/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
75	Trương Thị Nga	Nữ	037191004058	09/3/2020	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
76	Lê Thị Sim	Nữ	036193006680	31/3/2020	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
77	Nguyễn Thị Trang	Nữ	152027806	15/11/2010	CA. Tỉnh Thái Bình
78	Phạm Thị Hiền	Nữ	342478813	27/7/2005	CA. Tỉnh Hải Dương
79	Vũ Văn Phong	Nam	001089000743	08/11/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
80	Nguyễn Thị Thu Hường	Nữ	001300020007	11/5/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
81	Nguyễn Hoài Thu	Nữ	001301006405	13/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
82	Nguyễn Thị Ái	Nữ	026199001128	27/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

83	Phạm Thị Thanh Hằng	Nữ	001300023043	28/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
84	Lại Thu Hương	Nữ	034300003126	15/01/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
85	Đinh Thị Thu Giang	Nữ	013531021	04/4/2012	CA. TP Hà Nội
86	Nguyễn Quang Trường	Nam	187856821	18/02/2019	CA. Tỉnh Nghệ An
87	Nguyễn Trúc Anh	Nữ	001198002555	29/7/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
88	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	033192002116	07/6/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
89	Thạch Nguyễn Nhật Trường	Nam	040826322	22/02/2018	CA. Tỉnh Điện Biên
90	Ngô Minh Đức	Nam	033098002669	24/10/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
91	Trần Hải Anh	Nữ	073532209	16/11/2017	CA. Tỉnh Hà Giang
92	Nguyễn Kế Thắng	Nam	013330145	25/6/2020	CA. TP Hà Nội
93	Đoàn Thị Bích Ngọc	Nữ	113775661	29/11/2017	CA. Tỉnh Hòa Bình
94	Lê Anh Tuấn	Nam	113684458	26/02/2014	CA. Tỉnh Hòa Bình
95	Hứa Thị Lan	Nữ	085910052	18/8/2015	CA. Tỉnh Cao Bằng
96	Phùng Thị Xuân	Nữ	036300005450	04/4/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
97	Nguyễn Thị Mai Hoa	Nữ	001301007264	21/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
XVIII	Công ty TNHH thương mại đầu tư và sản xuất Nhất Minh Số 55, ngõ 91 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội				
98	Nguyễn Huy Tuấn	Nam	027085000077	12/5/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
99	Phạm Thị Hằng	Nữ	151803079	14/6/2005	CA. Tỉnh Thái Bình
100	Dương Khánh Linh	Nữ	C3414104	26/5/2017	Cục quản lý xuất nhập cảnh

XIX	Công ty cổ phần dịch vụ thực phẩm Minh Nam Tầng 2 số nhà 34 Hoàng Cầu Mới, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội				
101	Lê Anh Trung	Nam	001084011880	18/11/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
102	Chu Thị Chí	Nữ	001187006283	18/11/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
103	Trần Văn Quý	Nam	001095003019	23/3/2020	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
104	Trần Văn Cường	Nam	017415376	23/11/2012	CA. TP Hà Nội
105	Hoàng Trọng Hiện	Nam	125270874	17/12/2013	CA. Tỉnh Bắc Ninh
106	Trần Thị Hồng Thêu	Nữ	162941940	08/7/2005	CA. Tỉnh Nam Định
107	Phạm Thị Biền	Nữ	001165014016	19/10/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
109	Nguyễn Hữu Hòa	Nam	154515440	23/02/2013	CA. Tỉnh Hưng Yên